

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 689/PGDDĐT

Hà Đông, ngày 31 tháng 10 năm 2023

V/v báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo, trợ cấp cho trẻ mầm non là con của công nhân, người lao động tại KCN học kỳ I năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS;
- Chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn quận Hà Đông;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2023-2024;

Căn cứ nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính Phủ về việc quy định chính sách phát triển giáo dục Mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông yêu cầu các nhà trường báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo, trợ cấp với trẻ mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp học kỳ I năm học 2023-2024 theo nội dung sau:

1. Hồ sơ quyết toán kinh phí đối với các đối tượng thuộc diện được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập (Mầm non, Tiểu học, THCS công lập):

- Đối tượng được miễn giảm học phí: Phụ lục II - Đơn đề nghị miễn giảm học phí;

- Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: Phụ lục III - Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập

- Đối tượng được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập: Phụ lục IV - Đơn đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập

2. Hồ sơ quyết toán kinh phí đối với các đối tượng thuộc diện được miễn, giảm học phí (Mầm non, Tiểu học, THCS dân lập, tư thục)



- Đối tượng được miễn giảm học phí: Phụ lục VI - Đơn đề nghị chi trả tiền miễn, giảm học phí, hỗ trợ đóng học phí; Phụ lục VIII - giấy xác nhận

(Mẫu đơn ban hành kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021)

3. Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi: Đơn đề nghị hỗ trợ ăn trưa.

4. Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp. (Các trường Mầm non tư thực; các nhóm trẻ lớp mẫu giáo độc lập)

- Đơn đề nghị (Có giấy xác nhận của đơn vị sử dụng lao động);

- Giấy khai sinh (bản sao).

- Đơn cam kết chưa nhận hỗ trợ tại địa phương khác (Đối với trường hợp không có hộ khẩu tại quận Hà Đông)

5. Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện theo biểu mẫu đính kèm.

6. Biên bản xét duyệt của nhà trường đối với các trường hợp được hưởng hỗ trợ theo quy định.

Lập danh sách, biểu tổng hợp nhu cầu kinh phí (Theo biểu đính kèm).

Ghi chú: - Những trường hợp học sinh thuộc đối tượng con thương binh, người có công với cách mạng nộp hồ sơ, kèm theo giấy khai sinh của học sinh (bản photo);

- Những trường hợp học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo, cận nghèo yêu cầu hồ sơ photo công chứng của năm 2023;

Thời gian nộp báo cáo chậm nhất là ngày 07/11/2023 (Thứ 3). Số lượng: 02 bộ về bộ phận Tài chính Phòng Giáo dục và Đào tạo. (đ/c Nhung; đ/c Hải).

Lưu ý: Sau thời gian nộp báo cáo, nếu các đơn vị không có báo cáo nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông đồng nghĩa với việc nhà trường không có nhu cầu về kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo, trợ cấp cho trẻ mầm non là công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp học kỳ I năm học 2023-2024. Nhà trường, chủ nhóm trẻ lớp mẫu giáo độc lập phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về chế độ đối với các đối tượng được hưởng theo quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông chỉ thu báo cáo khi số liệu của các đơn vị đã cập nhật trên phần mềm quản lý thu của đơn vị sự nghiệp công lập.

Nhận được công văn này, phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các nhà trường, chủ các nhóm trẻ lớp mẫu giáo độc lập nghiêm túc thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.



Phạm Thị Lệ Hằng

TRƯỜNG.....



DỰ TOÁN CẤP BÙ MIỄN GIÁM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	Họ tên	Lớp	Số tiền học phí học sinh thực tế nộp /1 học sinh/tháng	Cấp bù miễn học phí			Cấp bù giảm 50% học phí			Cấp bù giảm 70% học phí				Hỗ trợ chi phí học tập				Tổng cộng	
				Số học sinh	Số tiền cấp bù/1 học sinh/tháng	Thành tiền	Số học sinh	Số tiền cấp bù/1 học sinh/tháng	Thành tiền	Số học sinh	Số tiền cấp bù/1 học sinh/tháng	Thành tiền	Số học sinh	Số tiền/1 học sinh/tháng	Số tháng	Thành tiền			
A	B	C	1	2	3	4	5=2*3*4	6	7	8=2*6*7	9	10	11=2*9*10	12=5+8+11	13	14	15	16=13*14*15	17=12+16
1	Nguyễn Thị A		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
2	Nguyễn Thị C		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
3	Nguyễn Thị D		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
4	Nguyễn Thị E		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
5	Nguyễn Thị F		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
6	Nguyễn Thị G		300.000	4	300.000	-	-	6	150.000	-	-	210.000	-	-	-	150.000	4	-	-
7																			
8																			
	Tổng cộng				0		0	0					0	0	0				0

Bảng chữ:

Người lập biểu

Hà Đông, ngày tháng năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG.....



PHONG ĐU TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ AN TRƯA CHO TRẺ EM MẪU GIÁO HỌC KỶ I - NĂM HỌC 2023-2024

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên học sinh	Thuộc phường (xã)	Số lượng trẻ em		Kinh phí hỗ trợ trường công lập			Kinh phí hỗ trợ trường ngoài công lập			Tổng cộng	Ghi chú
			Công lập	Ngoài công lập	Số tháng	Số tiền/tháng	Thành tiền	Số tháng	Số tiền/tháng	Thành tiền		
A	B	C	1	2	3	4	5=1*3*4	6	7	8=2*6*7	9=5+8	10
1					4	160.000	-		160.000	-	-	
2					4	160.000	-		160.000	-	-	
3					4	160.000	-		160.000	-	-	
4					4	160.000	-		160.000	-	-	
5					4	160.000	-		160.000	-	-	
6					4	160.000	-		160.000	-	-	
7						160.000	-		160.000	-	-	
8						160.000	-		160.000	-	-	
9						160.000	-		160.000	-	-	
	Tổng cộng		0	0			-				-	

Bảng chữ:

Người lập biểu

Hà Đông, ngày tháng năm 202...

Thủ trưởng đơn vị

Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập



**ĐỰ TOÁN TRỢ CẤP CHO TRẺ MÀM NON LÀ CON CỦA CÔNG NHÂN,
NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI KHU CÔNG NGHIỆP
KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

STT	Họ và tên học sinh	Thuộc phường (xã)	Số lượng trẻ em nhận trợ cấp	Kinh phí hỗ trợ cho trẻ			Ghi chú
				Số tháng	Số tiền/tháng	Thành tiền	
A	B	C	I	2	3	4=I*2*3	5
1				4	240.000	-	
2				4	240.000	-	
3				4	240.000	-	
4				4	240.000	-	
5				4	240.000	-	
6				4	240.000	-	
7							
8							
9							
	Tổng cộng		0				

Bảng chữ:

Chủ nhóm trẻ lớp mẫu giáo độc lập

Xác nhận của UBND phường